

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được
sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về
sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công
thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2574/TTr-SCT
ngày 21/11/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (03 TTHC cấp tỉnh) trong lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình.

(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: csdl.dichvucong.gov.vn); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

Giao Sở Công Thương:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, căn cứ Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thời gian trước ngày 02/12/2022.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, Ngành liên quan và niêm yết, công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đồng bộ hóa dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Cổng Dịch vụ công tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (ThH.03b)

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HÀ BÌNH
(Kèm theo Quyết định số 2862 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Cắt giảm 30% TGGQ)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
* THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
* Lĩnh vực Điện					
1	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện 2.000621.000.00.00.H28	05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện. - Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

2	<p>Cấp lại thẻ an toàn điện</p> <p>2.000643.000.00.00.H28</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, làm mất thẻ.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình</p>	<p>Không có</p>	<p>- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.</p> <p>- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
3	<p>Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện</p> <p>2.000638.000.00.00.H28</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại và kiểm tra đạt yêu cầu hoặc ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, mất thẻ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình</p>	<p>Không có</p>	<p>- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.</p> <p>- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>

Phần II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

*** THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

1. Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện

1.1. Trình tự thực hiện

Cấp mới đối với các trường hợp:

* Sau khi người lao động được huấn luyện lần đầu và sát hạch đạt yêu cầu.

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Người sử dụng lao động có người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị huấn luyện, cấp thẻ an toàn điện đến Sở Công Thương qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt: Thời gian cấp thẻ cho người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT là không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của người sử dụng lao động: Ghi đầy đủ họ tên, công việc và bậc an toàn hiện tại của người lao động;

- 02 ảnh (2x3)cm.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu. (Cắt giảm 30% TGGQ)

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo thuộc tổ chức hoạt động theo Luật điện lực và các luật khác có liên quan, phạm vi hoạt động tại khu vực nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ an toàn điện.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người làm công việc vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo mới được tuyển dụng hoặc chuyển từ công việc khác sang.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực;

- Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

- Thông tư số 13/2022/TT-BCT ngày 25/8/2022 của Bộ Công Thương bãi bỏ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;

- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm 30% thời hạn giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Cấp lại thẻ an toàn điện

2.1. Trình tự thực hiện

Cấp lại đối với các trường hợp: khi người lao động làm mất, làm hỏng thẻ an toàn điện.

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Người sử dụng lao động có người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị huấn luyện, cấp thẻ an toàn điện đến Sở Công Thương qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt: Thời gian cấp thẻ cho người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT là không

quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, làm mất thẻ.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của người sử dụng lao động: Ghi đầy đủ họ tên, công việc và bậc an toàn hiện tại của người lao động;

- 02 ảnh (2x3)cm và thẻ an toàn điện cũ (nếu có) của người lao động.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, làm mất thẻ. (Cắt giảm 30% TGGQ)

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo thuộc tổ chức hoạt động theo Luật điện lực và các luật khác có liên quan, phạm vi hoạt động tại khu vực nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ an toàn điện.

2.8. Lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người làm công việc vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo làm mất hoặc làm hỏng thẻ an toàn điện.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực;

- Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

- Thông tư số 13/2022/TT-BCT ngày 25/8/2022 của Bộ Công Thương bãi bỏ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;

- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm 30% thời hạn giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

3. Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Người sử dụng lao động có người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp thẻ an toàn điện đến Sở Công Thương qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt: Thời gian cấp thẻ cho người lao động quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2021/TT-BCT là không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại, kiểm tra đạt yêu cầu.

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của người sử dụng lao động: Ghi đầy đủ họ tên, công việc và bậc an toàn hiện tại của người lao động;

- 02 ảnh (2x3)cm và thẻ an toàn điện cũ (nếu có) của người lao động.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần đầu, huấn luyện định kỳ, huấn luyện lại và kiểm tra đạt yêu cầu hoặc ngày Sở Công Thương nhận được văn bản đề nghị của người sử dụng lao động có người lao động làm hỏng, mất thẻ. (Cắt giảm 30% TGGQ)

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo thuộc tổ chức hoạt động theo Luật

điện lực và các luật khác có liên quan, phạm vi hoạt động tại khu vực nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ an toàn điện.

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

3.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người làm công việc vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo chuyển đổi vị trí công việc hoặc thay đổi bậc an toàn hoặc có sự thay đổi thiết bị, công nghệ.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực;

- Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

- Thông tư số 13/2022/TT-BCT ngày 25/8/2022 của Bộ Công Thương bãi bỏ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;

- Quyết định số 1831/QĐ-BCT ngày 12/9/2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm 30% thời hạn giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

MẪU THẺ AN TOÀN ĐIỆN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02 tháng 8 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mặt trước

.....(1).....(2).....	<div style="border: 1px solid black; width: 150px; height: 100px; margin: 0 auto 20px auto; display: flex; align-items: center; justify-content: center;"><p>Ảnh 2x3 (đóng dấu giáp lai)</p></div> <p style="font-size: 1.2em; font-weight: bold;">THẺ AN TOÀN ĐIỆN</p> <p style="font-size: 1.1em;">Số...(3)/...(4).../TATĐ</p>
--------------------------------	--

Mặt sau

Họ tên:.....(5)..... Công việc, đơn vị công tác (6).....
Bậc an toàn: /5 Cấp ngày tháng năm (7).....(8)..... (Ký tên, đóng dấu)

Một số quy định cụ thể:

1. Kích thước (85x53)mm, nền cả hai mặt màu vàng nhạt.
2. Quy định về viết thẻ:
(1): Tên cơ quan cấp trên của đơn vị cấp thẻ (nếu có);
(2): Tên đơn vị cấp thẻ;

(3): Số thứ tự Thẻ an toàn do đơn vị cấp thẻ cấp theo thứ tự từ 01 đến n, số thứ tự thẻ của mỗi người lao động được giữ nguyên sau mỗi lần cấp lại thẻ;

(4): Chữ viết tắt của đơn vị cấp thẻ;

(5): Họ tên của người được cấp thẻ;

(6): Công việc hiện đang làm của người được cấp thẻ (vận hành, thí nghiệm, xây lắp...) tại (*ghi tên đơn vị công tác*);

(7): Chức vụ của người cấp thẻ;

(8): Chữ ký của người cấp thẻ và dấu của đơn vị cấp thẻ.

3. Phong chữ:

a) Tại các vị trí (1), (2), (7) sử dụng phong chữ Arial, cỡ chữ 12, kiểu chữ in hoa có dấu, màu đen;

b) Các chữ “Thẻ an toàn điện” sử dụng phong chữ Arial, cỡ chữ 22, kiểu chữ in hoa, đậm, có dấu, màu đỏ;

c) Các nội dung còn lại sử dụng phong chữ Arial, cỡ chữ 12, kiểu chữ in thường, có dấu, màu đen./.